

Số: 411 /TB-VPCP

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2016.



THÔNG BÁO

**Ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng
tại Hội nghị giao ban trực tuyến đánh giá, rút kinh nghiệm
công tác ứng phó với mưa lũ ở khu vực miền Trung**

Ngày 02 tháng 12 năm 2016, tại Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng đã chủ trì Hội nghị giao ban trực tuyến đánh giá, rút kinh nghiệm về công tác ứng phó với mưa lũ ở khu vực miền Trung, cùng dự tại đầu cầu Hà Nội có các đồng chí Nguyễn Xuân Cường, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Trưởng Ban chỉ đạo trung ương về phòng, chống thiên tai, Trung tướng Phạm Ngọc Minh, Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn - Phó Đô đốc, Phó Tổng Tham mưu trưởng Quân đội Nhân dân Việt Nam, các đồng chí thành viên, đại diện thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn; tại đầu cầu các địa phương có các đồng chí lãnh đạo và các thành viên Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của 18 địa phương khu vực miền Trung và Tây Nguyên.

Sau khi nghe các báo cáo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn, Bộ Công Thương, Bộ Giao thông vận tải, Trung tâm Dự báo Khí tượng thủy văn Trung ương, ý kiến phát biểu của một số địa phương, Phó Thủ tướng kết luận và chỉ đạo như sau:

1. Do ảnh hưởng của không khí lạnh tăng cường, hiện nay tại các tỉnh khu vực trung và nam Trung Bộ tiếp tục xảy ra mưa lũ, gây ngập lụt tại các tỉnh từ Thừa Thiên Huế tới Bình Định, theo dự báo của Trung tâm Dự báo Khí tượng thủy văn Trung ương, diễn biến mưa lũ còn phức tạp, ngập lụt có thể xảy ra trên diện rộng, nhất là tại Bình Định, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam.

Để hạn chế thiệt hại về người và tài sản của Nhân dân, yêu cầu Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai, các cơ quan có liên quan và các địa phương theo dõi chặt chẽ diễn biến mưa lũ, tập trung chỉ đạo, triển khai các biện pháp ứng phó với mưa lũ theo cấp báo động, tổ chức sơ tán người dân ra khỏi các khu vực nguy hiểm (khu vực ngập sâu, sạt lở), tìm kiếm người mất tích, hỗ trợ các gia đình bị thiệt hại về người, nhà cửa, cứu trợ kịp thời lương thực, thực phẩm, không để người dân bị thiếu đói; chủ động triển khai phương án khắc phục hậu quả ngay sau khi lũ rút, trong đó tập trung dọn dẹp vệ sinh, xử lý môi trường, không để bùng phát dịch bệnh, phục hồi sản xuất, khôi phục hạ tầng thiết yếu nhằm sớm giúp người dân ổn định lại đời sống.

2. Đánh giá về tình hình mưa lũ tháng 10 và tháng 11 năm 2016.

Trong hơn 20 ngày (từ ngày 13 tháng 10 đến ngày 07 tháng 11 năm 2016) tại các tỉnh miền Trung đã liên tiếp xảy ra 02 đợt mưa lũ kéo dài với cường suất rất lớn với tổng lượng mưa nhiều nơi trên, dưới 1.000 mm mỗi đợt; lũ trên một số sông lên rất nhanh, nhiều nơi đỉnh lũ vượt báo động 3 từ 2 đến 3 m, một số nơi xảy ra lũ lịch sử gây ngập lụt trên diện rộng, nhất là ở Hà Tĩnh và Quảng Bình nhiều vùng bị ngập sâu từ 4 đến 6 m, thời gian ngập lũ kéo dài từ 3 đến 4 ngày, gây khó khăn trong ứng phó, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất, thiệt hại lớn về người và tài sản của Nhân dân và Nhà nước.

3. Về công tác dự báo, cảnh báo, chỉ đạo, ứng phó:

- Công tác dự báo, cảnh báo mưa lũ được triển khai kịp thời, hiệu quả, góp phần hỗ trợ cho công tác chỉ đạo, ứng phó của các cơ quan chỉ đạo ở trung ương và địa phương.

- Khi thiên tai xảy ra, Thủ tướng Chính phủ đã kịp thời chỉ đạo các địa phương triển khai ứng phó với mưa lũ; nhiều đồng chí lãnh đạo Chính phủ, Quốc hội đã trực tiếp thị sát, chỉ đạo, thăm hỏi, động viên chính quyền và Nhân dân vùng bị ngập lũ; Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn, các lực lượng quân đội, công an và các Bộ, ngành đã theo dõi sát diễn biến mưa lũ, kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ các địa phương ứng phó, khắc phục thiên tai.

Các cấp ủy Đảng, chính quyền các địa phương đã tập trung chỉ đạo, quyết liệt triển khai kịp thời, có hiệu quả các biện pháp ứng phó theo phương châm “bốn tại chỗ”, chủ động tổ chức di dời hàng ngàn hộ dân ra khỏi khu vực nguy hiểm, hỗ trợ lương thực, nhu yếu phẩm cho người dân, qua đó góp phần hạn chế thiệt hại.

- Ngay sau thiên tai, các cơ quan, đoàn thể, nhiều tổ chức, cá nhân đã chung sức, đồng lòng, tương thân tương ái, sẻ chia hỗ trợ đồng bào vùng lũ miền Trung khắc phục hậu quả, sớm ổn định đời sống, phục hồi sản xuất.

4. Những tồn tại, hạn chế:

- Thiệt hại do mưa lũ còn lớn: 65 người chết và mất tích, gần 200.000 ngôi nhà bị ngập, hệ thống giao thông đường bộ, đường sắt bị sạt lở, chia cắt, ách tắc nhiều đoạn, tổng thiệt hại vật chất trên 7.000 tỷ đồng.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, hướng dẫn phòng ngừa, ứng phó thiên tai chưa phát huy hiệu quả cao, còn một bộ phận người dân thiếu kỹ năng ứng phó, có nơi chính quyền cơ sở còn chủ quan, chưa thực hiện nghiêm, triệt để chỉ đạo của các cấp trong triển khai ứng phó với thiên tai.

- Công tác dự báo mưa lũ đã có nhiều cố gắng nhưng vẫn còn hạn chế, nhất là khu vực miền Trung địa hình dốc, hẹp, lũ tập trung rất nhanh đòi hỏi phải dự báo sớm để chủ động phòng tránh.

- Việc vận hành điều tiết, xả lũ một số hồ chứa còn bất cập, thông tin xả lũ đến người dân chưa kịp thời, gây khó khăn trong ứng phó (như tại thủy điện Hồ Hô). Nhiều hồ chứa thiếu thiết bị quan trắc khí tượng thủy văn nên bị động trong vận hành điều tiết.

- Việc đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng, chưa quan tâm nghiên cứu đầy đủ các tác động đến thiên tai, làm giảm khả năng trữ lũ, thoát lũ. Một số tuyến giao thông chính chưa được nâng cấp, mở rộng khẩu độ cầu cống phù hợp với tần suất, mức độ mưa lũ gia tăng trong bối cảnh biến đổi khí hậu dẫn tới cản trở thoát lũ, ngập sâu ở vùng thượng lưu.

- Lực lượng, trang thiết bị, cơ sở dữ liệu của cơ quan thường trực tham mưu chỉ đạo phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương còn thiếu và yếu, chưa được quan tâm đầu tư, trong khi đây là một trong các điều kiện để bảo đảm tham mưu chỉ đạo kịp thời, hiệu quả.

- Trang thiết bị cứu hộ cứu nạn còn thiếu về số lượng, chủng loại chưa phù hợp để đáp ứng yêu cầu cứu hộ, cứu nạn tại từng vùng, địa phương. Công tác khắc phục hậu quả thiên tai còn chậm, quy trình, thủ tục hỗ trợ khắc phục thiên tai chưa nhanh gọn, kịp thời.

5. Những nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới:

a) Trước mắt:

- Các địa phương tập trung ứng phó với mưa lũ giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản, chủ động khắc phục hậu quả, kiểm soát đảm bảo vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch bệnh; khôi phục công trình thiết yếu, hỗ trợ nhân dân khôi phục sản xuất sớm ổn định chỗ ở và đời sống; huy động nguồn lực từ quỹ phòng, chống thiên tai, ngân sách địa phương và nguồn vốn xã hội hóa phát triển các trạm đo mưa chuyên dùng phòng chống thiên tai ở cộng đồng nhằm nâng cao năng lực cảnh báo thiên tai ở địa phương.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với địa phương và các cơ quan liên quan tổ chức điều tra vết lũ, nhận dạng lũ làm cơ sở cập nhật, điều chỉnh quy hoạch cơ sở hạ tầng, bổ sung phương án phòng tránh, ứng phó thiên tai phù hợp với thực tế; đánh giá tác động của hệ thống hạ tầng, nhất là công trình giao thông, vận hành các hồ chứa thủy điện, thủy lợi tới lũ lụt vừa qua, đề xuất giải pháp căn cơ chủ động phòng, chống, giảm thiểu thiệt hại khi mưa lũ.

- Bộ Giao thông vận tải tập trung chỉ đạo khắc phục nhanh các sự cố sạt lở, hư hỏng trên các trục giao thông chính, bảo đảm an toàn giao thông; phối hợp với các địa phương rà soát, xác định các đoạn tuyến, công trình gây cản trở thoát lũ, xây dựng kế hoạch, triển khai biện pháp xử lý cụ thể, mở rộng khẩu độ thoát lũ.

- Bộ Công Thương chỉ đạo việc vận hành an toàn các hồ chứa thủy điện và hệ thống lưới điện, khắc phục nhanh các sự cố, bảo đảm cung ứng điện cho người dân; đồng thời bảo đảm các hàng hóa thiết yếu, không để lợi dụng thiên tai tăng giá bất thường.

- Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn theo dõi chặt chẽ diễn biến mưa lũ, chỉ đạo các lực lượng đóng chân trên địa bàn sẵn sàng hỗ trợ địa phương triển khai công tác tìm kiếm, cứu nạn khi có yêu cầu.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các địa phương rà soát điều chỉnh hoặc kiến nghị điều chỉnh bất cập (nếu có) của Quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa, hạn chế tác động tiêu cực, thiệt hại do xả lũ. Có biện pháp tăng cường quản lý, giám sát việc vận hành điều tiết, xả lũ các hồ chứa.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính ưu tiên bố trí nguồn lực để đẩy nhanh xây dựng bản đồ ngập lụt hạ du các hồ chứa làm cơ sở điều chỉnh, bổ sung phương án ứng phó với mưa, lũ, xử lý tình huống xả lũ khẩn cấp, vỡ đập.

b) Về lâu dài:

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến kỹ năng phòng tránh, ứng phó thiên tai; nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác phòng, chống thiên tai; đẩy mạnh thực hiện đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng nhằm nâng cao trách nhiệm, chủ động của người dân, doanh nghiệp.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo xây dựng cơ chế phối hợp cụ thể giữa chính quyền địa phương với từng chủ hồ chứa thủy lợi, thủy điện, quy định rõ trách nhiệm trong thông tin, vận hành, giám sát điều tiết, xả lũ phù hợp với các quy định pháp luật và Quy trình vận hành, đảm bảo thông tin xả lũ kịp thời tới người dân. Xây dựng chế tài, kiên quyết xử lý đối với các chủ hồ chứa nước, các cá nhân vi phạm các quy định về quản lý an toàn đập, quy trình vận hành xả lũ (bao gồm cả việc thông tin về xả lũ, không lắp đặt đầy đủ trang thiết bị cần thiết theo quy định) dẫn tới thiệt hại về người và tài sản của Nhân dân và nhà nước.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo cơ quan chuyên môn sớm nghiên cứu, đánh giá thực trạng rừng đầu nguồn, rừng phòng hộ, nhất là về chất lượng rừng liên quan đến phòng chống thiên tai; có kế hoạch trồng mới, khoanh nuôi, bảo vệ và phát triển rừng, góp phần khắc phục tình trạng lũ lụt khi mưa, hạn hán trong mùa khô; chủ trì phối hợp với các cơ quan rà soát quy hoạch thoát lũ ở các vùng, các địa phương gắn với hệ thống cơ sở hạ tầng và điều kiện mưa lũ hiện nay, từ đó xây dựng Đề án tổng thể đề xuất các giải pháp bảo đảm thoát lũ, hạn chế thiệt hại tại những khu vực thường xuyên xảy ra ngập lụt.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan, các đơn vị liên quan và địa phương đa dạng hóa hình thức đầu tư (ngân sách nhà nước, ODA, hợp tác công tư,...) để đầu tư nâng cao năng lực dự báo thiên tai, phát triển hệ thống quan trắc, nhất là các trạm đo mưa theo quy hoạch hệ thống quốc gia và cộng đồng. Các chủ đập có trách nhiệm đầu tư hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn phục vụ điều tiết, vận hành hồ chứa theo quy định.

- Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành có liên quan chủ động rà soát các công trình hạ tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, có biện pháp xử lý các công trình gây cản trở thoát lũ; phối hợp với các địa phương rà soát bố trí, sắp xếp lại dân cư vùng thường xuyên bị ngập lụt, hạn chế thiệt hại do thiên tai và tạo điều kiện quy hoạch lại sản xuất; hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão lụt khu vực miền Trung.

- Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn phối hợp với các địa phương rà soát lại hệ thống các trung tâm, trạm tìm kiếm cứu nạn để kiến nghị bổ sung, điều chỉnh phù hợp đáp ứng nhiệm vụ cứu hộ cứu nạn, nhất là tại khu vực miền Trung; đầu tư, mua sắm phương tiện, trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn theo kế hoạch và phù hợp nhu cầu thực tế của địa phương, nhất là phương tiện phục vụ sơ tán người (xuồng cao su) khi xảy ra mưa lũ.

- Các địa phương tiếp tục kiện toàn bộ máy giúp việc Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp, đầu tư nâng cấp về cơ sở vật chất, trang thiết bị, cơ sở dữ liệu cho bộ phận thường trực để tham mưu chỉ đạo, hỗ trợ ra quyết định kịp thời, chính xác, hiệu quả, qua đó giảm thiểu thiệt hại do thiên tai.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các cơ quan liên quan và các địa phương biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Ủy ban QG Tìm kiếm cứu nạn;
- Ban Chỉ đạo TW về phòng chống thiên tai;
- Các Bộ: QP, CA, NN&PTNT, GTVT, TT&TT, TN&MT, YT, CT, KHĐT, TC;
- Quân khu 4, Quân khu 5;
- Tỉnh ủy, thành ủy, UBND các tỉnh, tp: Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Gia Lai, Kon Tum, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các vụ: TH, KTTH, NC, V.III, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, KTN (3), Tuyền. 46

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Nguyễn Cao Lục

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 1927/SY-UBND

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên BCH PCTT và TKCN;
- Lãnh đạo VP, K13;
- Lưu: VT (43b)

SAO Y BẢN CHÍNH

Bình Định, ngày 23 tháng 12 năm 2016

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



★ Nguyễn Đức Thi